

Số: 43/2022/QĐST-HNGĐ

P, ngày 28 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ Thông báo về việc chuyển vụ việc sang hòa giải số 52/TB-TA ngày 08 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Người yêu cầu:

Ông Lê Trần Vương Trí B, sinh năm: 1994

Và bà Nguyễn Huỳnh Kim H, sinh năm: 1999

Cùng địa chỉ: Khu phố 1, phường Phủ Hà, thành phố P, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Trần Vương Trí B và bà Nguyễn Huỳnh Kim H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Huỳnh Kim H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 03 con chung tên Lê Nguyễn Trí Toàn, sinh ngày 24/7/2018; Lê Nguyễn Thiên A, sinh ngày 19/01/2020 và Lê Nguyễn An Nh, sinh ngày 10/9/2022.

- Ông Lê Trần Vương Trí B đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ/03con/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 11/2022 cho đến khi các cháu Lê Nguyễn Trí Toàn, sinh ngày 24/7/2018; Lê Nguyễn Thiên A, sinh ngày 19/01/2020 và Lê Nguyễn An Nh, sinh ngày 10/9/2022 đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

“ Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015 ”.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP.P;
 - CCTHADS TP. P;
 - TAND tỉnh N;
 - Các đương sự;
 - UBND phường Phú Hà, TP.P;
- (Giấy CNKH số: 06, quyển 01/2018
Ngày 26/01/2018)
- Lưu HS+án.

THẨM PHÁN

Từ Công Từ Rượu